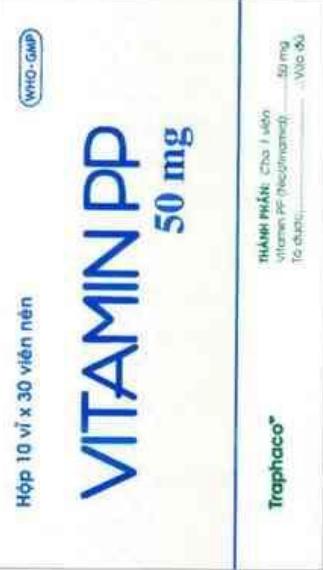


409/845



Kích thước: 61 mm x 106 mm. Số id và HD in đậm nổi trên vỏ

Traphaco®*Hồ sơ đăng ký viên nén Vitamin PP*

Tờ hướng dẫn sử dụng

VITAMIN PP 50 mg

TRÌNH BÀY: Hộp 10 vien×30 viên**CÔNG THỨC:** cho 1 viên

Vitamin PP 50 mg

Tá dược (Lactose, Tinh bột, Avicel 101, Talc, Magnesi stearat).....vừa
đủ1 viên**CHỈ ĐỊNH:**

- Phòng ngừa thiếu hụt Nicotinamid.
- Điều trị bệnh Pellagra với các biểu hiện:
 - + Viêm da đổi xứng ở chân và các vùng hở, lúc đầu là các vết hở sau nóng đỏ
 - + Viêm lưỡi, loét lưỡi miệng, viêm thực quản, dạ dày ruột, tăng tiết nước bọt, đi lỏng.
 - + Mất ngủ, nhức đầu, trầm cảm, lú lẫn, rối loạn trí nhớ, có thể gặp sa sút trí tuệ (ảo giác, hoang tưởng).

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG:*Liều uống thông thường như sau:*

Người lớn: 1 viên/ngày, dùng một lần.

Điều trị bệnh Pellagra:

- Người lớn: Liều thông thường là 6 – 10 viên/ngày, chia 3 – 4 lần (tối đa 30 viên/ ngày)
- Trẻ em: Liều thông thường là 2 – 6 viên/ngày, chia 3 – 4 lần

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Liều nhỏ Nicotinamid thường không gây độc, tuy nhiên nếu dùng liều cao có thể xảy ra một số tác dụng phụ sau đây, những tác dụng phụ này sẽ hết sau khi ngừng thuốc.

Thường gặp, ADR > 1/100

Tiêu hóa: Buồn nôn.

Khác: Đỏ bừng mặt và cổ, ngứa, cảm giác rất боли, buốt hoặc đau nhói ở da.

Ít gặp, 1/1000 < ADR < 1/100

Tiêu hóa: Loét dạ dày tiền triền, nôn, chán ăn, đau khi đói, đầy hơi, ỉa chảy.

Da: Khô da, tăng sắc tố, vàng da.

Chuyển hóa: Suy gan, giảm dung nạp glucose, tăng tiết tuyến bã nhòn, làm bệnh gút nặng thêm.

Khác: Tăng Glucose huyết, tăng Uric huyết, cơn phè vị - huyết quản, đau đầu và nhìn mờ, hạ huyết áp, chóng mặt, tim đập nhanh, ngất.

Hiếm gặp, ADR < 1/1000

Lo lắng, hốt hoảng, Glucose niệu, chức năng gan bất bình thường [bao gồm tăng Bilirubin huyết thanh, tăng AST (SGOT), ALT (SGPT) và LDH], thời gian Prothrombin bất bình thường, hạ Albumin huyết, choáng phản vệ.



Hồ sơ đăng ký viên nén Vitamin PP

CÔNG TY Thông báo cho Bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng
CỔ PHẦN THUỐC.

TRAPCHONG CHI ĐỊNH:

- Quá mẫn với bất cứ thành phần nào của thuốc
- Bệnh gan nặng.
- Loét dạ dày tiến triển.
- Xuất huyết động mạch.
- Hạ huyết áp nặng.

THẬN TRỌNG:

Khi sử dụng Nicotinamid với liều cao cho những trường hợp sau: Tiền sử loét dạ dày, bệnh túi mật, tiền sử cò vàng da hoặc bệnh gan, bệnh gút, viêm khớp do gút, và bệnh đái tháo đường.

TƯƠNG TÁC VỚI CÁC THUỐC KHÁC, CÁC DẠNG TƯƠNG TÁC KHÁC:

- Sử dụng Nicotinamid đồng thời với chất ức chế men khử HGM-CoA có thể làm tăng nguy cơ gây tiêu cơ vân.
- Sử dụng Nicotinamid đồng thời với thuốc chẹn α-adrenergic trị tăng huyết áp có thể dẫn đến hạ huyết áp quá mức.
- Khẩu phần ăn và/hoặc liều lượng thuốc uống hạ đường huyết hoặc insulin có thể cần phải điều chỉnh khi sử dụng đồng thời với Nicotinamid.
- Sử dụng Nicotinamid đồng thời với các thuốc có độc tính với gan có thể làm tăng thêm tác hại độc cho gan.
- Không nên dùng đồng thời Nicotinamid với Carbamazepin vì gây tăng nồng độ Carbamazepin huyết tương dẫn đến tăng độc tính.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

- Sử dụng Nicotinamid với liều bổ sung khẩu phần ăn cho người mang thai không gây tác hại cho người mẹ và bào thai.
- Sử dụng Nicotinamid với liều bổ sung khẩu phần ăn của người cho con bú không gây ra bất cứ tác hại nào cho người mẹ và trẻ bú sữa mẹ. Cần phải dùng Nicotinamid với liều bổ sung khẩu phần ăn của người cho con bú khi khẩu phần không đủ Nicotinamid.

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ

Khi quá liều xảy ra, không có biện pháp giải độc đặc hiệu. Sử dụng các biện pháp thông thường như gây nôn, rửa dạ dày, điều trị triệu chứng và hỗ trợ.

BẢO QUẢN: Nơi khô ráo, nhiệt độ không quá 30 °C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất

**ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN THẦY THUỐC**

CÔNG TY CỔ PHẦN TRAPHACO

75 Yên Ninh - Ba Đình - Hà Nội

Sản xuất tại: Ngõ 15, đường Ngọc Hồi, P. Hoàng Liệt, Q. Hoàng Mai, TP. Hà Nội

12

PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Việt Hùng